UBND TỈNH PHÚ THỌ
BAN QLDA KHU VỰC VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 144 /QĐ-BKVVP

Phú Thọ, ngày 26 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Cải tạo, nâng cấp ĐT.306, đoạn từ nút giao với đường Văn Quán - Sông Lô đi cầu Vĩnh Phú

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN KHU VỰC VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng 2014;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án: Cải tạo, nâng cấp ĐT.306 đoạn từ nút giao với đường Văn Quán - Sông Lô đi cầu Vĩnh Phú;

Căn cứ Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chuyển Ban Quản lý dự án khu vực Vĩnh Phúc làm chủ đầu tư các dự án theo quyết định số 1530/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc cũ;

Căn cứ Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Cải tạo, nâng cấp ĐT.306, đoạn từ nút giao với đường Văn Quán - Sông Lô đi cầu Vĩnh Phú;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 14/02/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ về phương án sử dụng nguồn vượt thu ngân sách cấp tỉnh năm 2025;

Căn cứ Quyết định 611/QĐ-UBND ngày 12/5/2023; Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của UBND huyện Sông Lô V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi) dự án: Cải tạo, nâng cấp ĐT.306, đoạn từ nút giao với đường Văn Quán - Sông Lô đi cầu Vĩnh Phú;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-BKVVP ngày 18/3/2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án Khu vực Vĩnh Phúc về việc Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, thiết kế, dự toán chi phí bước lập thiết kế BVTC công trình: Dự án thành phần 2 Đầu tư xây

dựng Cải tạo, nâng cấp ĐT.306, đoạn từ nút giao với đường Văn Quán - Sông Lô đi cầu Vĩnh Phú;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý dự án 2 tại Tờ trình số 83/TTr-PQLDA2 ngày 24/3/2026; Báo cáo thẩm định nội bộ số 60/BC-KHĐT ngày 24/3/2026 của Phòng Kế hoạch - Đấu thầu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Cải tạo, nâng cấp ĐT.306, đoạn từ nút giao với đường Văn Quán - Sông Lô đi cầu Vĩnh Phú với các nội dung theo biểu chi tiết kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Phòng Quản lý dự án 2 có trách nhiệm:

1. Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung đề xuất, hồ sơ cung cấp; triển khai dự án đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật về xây dựng, ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

2. Tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành; Tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu đảm bảo các yêu cầu theo quy định của Luật Đấu thầu và dự án; cập nhật dự toán gói thầu, giá gói thầu và tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định. Đối với hình thức chỉ định thầu, trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, chủ đầu tư và nhà thầu thương thảo về giá đảm bảo giá đề nghị trúng thầu tiết kiệm, hiệu quả kinh tế theo quy định tại khoản 25 Điều 1 Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

3. Tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu Bảo hiểm công trình khi công trình thuộc trường hợp quy định tại Điều 32 Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023 của Chính phủ; gói thầu Kiểm toán chỉ tổ chức lựa chọn nhà thầu khi được có người thẩm quyền quyết định đầu tư cho phép thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 34 Nghị định 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025; gói thầu Kiểm tra công tác nghiệm thu chỉ triển khai khi có yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

4. Chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo đấu thầu quy định và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà) Phó giám đốc, Trưởng các phòng thuộc Ban và các cá nhân, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Q. Giám đốc (b/c);
- Lưu: VT; KH-ĐT.

NN-(06b)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN KHU VỰC VĨNH PHÚC

Nguyễn Quốc Hải

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số ……/QĐ-BKVVP ngày ……/3/2026 của Ban Quản lý dự án khu vực Vĩnh Phúc)

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (nghìn đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Xây lắp + thiết bị	Thi công xây dựng công trình	177.162.245	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn một túi hồ sơ	65 ngày	Quý III-IV/2026	Theo đơn giá cố định	24 tháng	Không áp dụng
2	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công	Khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công	2.435.431	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	65 ngày	Quý II-III/2026	Trọn gói	60 ngày	Không áp dụng
3	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công dự toán	259.973	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu (rút gọn)		10 ngày	Quý II-III/2026	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (nghìn đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
4	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Giám sát thi công	Giám sát thi công xây dựng công trình	2.662.615	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	65 ngày	Quý III-IV/2026	Trọn gói	Theo tiến độ XL (24 tháng)	Không áp dụng
5	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Giám sát khảo sát bước thiết kế BVTC	Giám sát công tác khảo sát bước thiết kế BVTC	28.209	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu trong nước (rút gọn)		10 ngày	Quý II-III/2026	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng
6	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Khảo sát, lập phương án kỹ thuật thi công và dự toán RPBM	Khảo sát, lập phương án kỹ thuật thi công và dự toán RPBM	35.000	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu trong nước (rút gọn)		10 ngày	Quý II-III/2026	Trọn gói	20 ngày	Không áp dụng
7	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Rà phá bom mìn, vật nổ	Thực hiện công tác RPBM, vật nổ để có mặt bằng sạch bàn giao cho đơn vị thi công	380.000	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu trong nước (rút gọn)		10 ngày	Quý II-III/2026	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (nghìn đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
8	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Giám sát thi công rà phá bom mìn	Giám sát thi công rà phá bom mìn, vật nổ (giám sát trong quá trình rà phá bom mìn, vật nổ)	20.000	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu trong nước (rút gọn)		10 ngày	Quý II-III/2026	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng
9	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Lập Hồ sơ mời thầu, đánh giá kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu 1,2,4	Lập Hồ sơ mời thầu, đánh giá kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu gói thầu Khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công + Xây lắp + Giám sát thi công	159.218	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu trong nước (rút gọn)		10 ngày	Quý I-II/2026	Trọn gói	120 ngày (20 ngày cho từng nội dung công việc)	Không áp dụng
10	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Kiểm toán	Kiểm toán dự án hoàn thành	707.463	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu trong nước (rút gọn)		10 ngày	Quý III-IV/2028	Trọn gói	60 ngày	Không áp dụng
11	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Bảo hiểm công trình	Bảo hiểm công trình	409.873	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu trong nước (rút gọn)		10 ngày	Quý III-IV/2026	Theo tỷ lệ %	Theo tiến độ XL (24 tháng)	Không áp dụng

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (nghìn đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
12	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng	Kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng dự án hoàn thành	213.679	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu trong nước (rút gọn)		10 ngày	Quý III-IV/2028	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng
13	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Nghiệm thu đóng điện	Nghiệm thu đóng điện (Đường dây và trạm biến áp cấp điện cho chiếu sáng)	27.525	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu trong nước (rút gọn)		10 ngày	Quý II-III/2028	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng
14	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Thẩm định HSMT, KQ lựa chọn nhà thầu gói thầu 1,2,4	Thẩm định Hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Khảo sát, thiết kế BVTC + Xây lắp + Giám sát thi công	142.711	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu trong nước (rút gọn)		10 ngày	Quý I-II/2026	Trọn gói	120 ngày (20 ngày cho từng nội dung công việc)	Không áp dụng

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (nghìn đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
15	Ban QLDA Khu vực Vĩnh Phúc	Thẩm tra ATGT trước khi đưa vào sử dụng	Lập Báo cáo thẩm tra ATGT trước khi đưa vào sử dụng	50.000	Nguồn vốn đầu tư công cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ định thầu trong nước (rút gọn)		10 ngày	Quý III-IV/2028	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**184.693.942.000 đồng**								